

HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG

Bếp từ đơn

ĐĂNG KÝ BẢO HÀNH ĐIỆN TỬ

**Cách 1:**

Soạn tin nhắn gửi 8100

**Cách 2:**

Truy cập website
www.khbbh.hoaphat.com.vn

**Cách 3:**

Quét mã Serial Ứng dụng
Điện máy Hòa Phát

**Cách 4:**

Tổng đài **1800 64 64 96**

▲ LIÊN HỆ BẢO HÀNH

Hướng dẫn kích hoạt bảo hành điện tử

Cách 1: Soạn tin nhắn không dấu để kích hoạt bảo hành qua điện thoại di động theo cú pháp

HPG (cách) **Số Serial máy** (cách) **Tên khách hàng** (cách) **Số điện thoại** (cách) **Tỉnh** (cách) **Xã** gửi **8100**

Ví dụ: HPG 22941A1A100101 Tam 0943868xxx TuyenQuang SonDuong gửi 8100

Cách 2: Truy cập địa chỉ **www.khbh.hoaphat.com.vn** hoặc quét **QR CODE** và làm theo hướng dẫn



Cách 3: Tải ứng dụng **Điện máy Hòa Phát**, đăng ký tài khoản, sau đó tiến hành quét mã Serial và khai báo thông tin khách hàng.

Cách 4: Liên hệ miễn phí tới tổng đài **1800 64 64 96** để được hướng dẫn và bảo hành

Điều kiện bảo hành:

- Sản phẩm phải được đăng ký bảo hành điện tử
- Sản phẩm chính hãng do Công ty Cổ phần điện máy gia dụng Hòa Phát Hà Nam sản xuất và phân phối
- Kiểu máy (model) và số máy (Serial No.) trên sản phẩm phải trùng với thông tin đăng ký bảo hành điện tử
- Các hư hỏng do lỗi sản xuất

Mọi thông tin chi tiết Quý khách vui lòng liên hệ tổng đài **1800 64 64 96** để được hỗ trợ

MỤC LỤC

I. LƯU Ý TRƯỚC KHI SỬ DỤNG LẦN ĐẦU	3
II. CÁC BIỆN PHÁP PHÒNG NGỪA AN TOÀN QUAN TRỌNG	3
III. MÔ TẢ SẢN PHẨM	4
IV. DỤNG CỤ NẤU NƯỚNG PHÙ HỢP	4
V. BẢO DƯỠNG VÀ VỆ SINH HÀNG NGÀY	4
VI. HƯỚNG DẪN VẬN HÀNH	5
VII. SỰ CỐ VÀ PHƯƠNG HƯỚNG GIẢI QUYẾT	11

I. LƯU Ý TRƯỚC KHI SỬ DỤNG LẦN ĐẦU

Trước khi sử dụng lần đầu, hãy gỡ bỏ toàn bộ tem nhãn dán trên mặt kính, vớt bỏ toàn bộ túi nilon vì chúng có nguy cơ gây ngạt thở cho trẻ nhỏ.

Vui lòng đọc sách hướng dẫn này trước khi vận hành thiết bị và cất giữ ở nơi an toàn để tham khảo sau này. Nếu thiết bị được chuyển giao cho chủ sở hữu mới, hướng dẫn sử dụng cũng phải được cung cấp cho chủ sở hữu mới.

II. CÁC BIỆN PHÁP PHÒNG NGỪA AN TOÀN QUAN TRỌNG

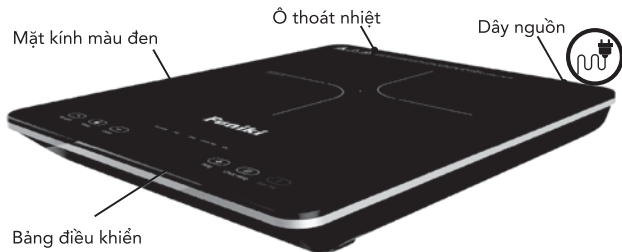
Khi sử dụng thiết bị điện, phải luôn tuân thủ các biện pháp phòng ngừa an toàn cơ bản bao gồm:

- ♦ Đọc tất cả các hướng dẫn
- ♦ Không chạm vào bề mặt nóng, hãy sử dụng tay cầm để tránh bị bỏng
- ♦ Để tránh điện giật, không nhúng dây điện, phích cắm hoặc toàn bộ thiết bị vào nước hoặc chất lỏng khác.
- ♦ Trẻ em cần được giám sát khi ở gần hoặc sử dụng thiết bị này.
- ♦ Rút phích cắm ra khỏi ổ cắm khi không sử dụng và trước khi vệ sinh. Để nguội trước khi lắp hoặc tháo bất kỳ bộ phận nào.
- ♦ Không vận hành thiết bị với dây điện, phích cắm bị hỏng hoặc khi thiết bị bị trục trặc, hư hỏng dưới bất kỳ hình thức hư hỏng nào.
- ♦ Nếu thiết bị báo lỗi hoặc hư hỏng, hãy mang thiết bị đến trung tâm bảo hành hoặc đại lý được ủy quyền gần nhất để kiểm tra, sửa chữa, điều chỉnh.
- ♦ Việc sử dụng các phụ kiện đi kèm không được nhà cung cấp khuyến nghị có thể gây thương tích.
- ♦ Không sử dụng ngoài trời
- ♦ Không để dây treo trên mép bàn hoặc chạm vào các bề mặt nóng.
- ♦ Không đặt trên hoặc gần bếp ga nóng, bếp điện hoặc trong lò nung nóng.
- ♦ Thận trọng khi di chuyển thiết bị có chứa dầu nóng hoặc chất lỏng nóng khác.
- ♦ Không sử dụng thiết bị cho bất kỳ mục đích nào khác ngoài mục đích sử dụng định sẵn của thiết bị.
- ♦ Không nấu trên mặt bếp bị vỡ. Nếu mặt bếp bị vỡ, dung dịch tẩy rửa và chất lỏng tràn ra có thể thấm vào mặt bếp vỡ và gây nguy cơ điện giật.
- ♦ Thận trọng khi đặt nghiêng bếp. Nếu sử dụng miếng bọt biển hoặc vải ướt để lau vết đổ trên khu vực nấu đang nóng, hãy cẩn thận để tránh bị bỏng. Chất tẩy rửa dễ bay hơi có thể tạo ra khói độc hại nếu dùng trên bề mặt nóng.
- ♦ Không đặt các vật bằng kim loại như dao, nĩa, thìa và nắp đậy lên thiết bị vì chúng có thể bị nóng.
- ♦ Dây nguồn được cung cấp với chiều dài 1.2 m, hạn chế rủi ro do bị vướng hoặc vấp phải.

Có thể sử dụng dây nối dài nếu có nhu cầu, tuy nhiên cần lưu ý:

- ♦ Công suất dây nối dài ít nhất phải bằng hoặc lớn hơn công suất định mức của thiết bị
- ♦ Dây điện dài phải được bố trí sao cho không rủ xuống mặt bếp hoặc mặt bàn, nơi trẻ em có thể kéo hoặc vấp phải.

III. MÔ TẢ SẢN PHẨM



CHÚ Ý: Hình ảnh mang tính chất minh họa, có thể thay đổi theo model thực tế.

IV. DỤNG CỤ NẤU NƯỚNG PHÙ HỢP

Vật liệu phù hợp:

- Các loại xoong/nồi bằng thép, gang, sắt tráng men, inox, đáy bằng có đường kính đáy từ 12cm đến 26cm.
- Vì vậy, đề nghị sử dụng nồi theo khuyến nghị, không cố gắng sử dụng nồi khác thay thế (đặc biệt là dụng cụ nấu cảm biến áp suất.)



Ấm đun thép từ tính không gỉ	Chảo kim loại từ tính	Nồi thép từ tính không gỉ	Nồi kim loại từ tính
------------------------------	-----------------------	---------------------------	----------------------

Vui lòng làm theo yêu cầu dưới đây nếu cần sử dụng nồi/chảo không được trang bị theo bếp.

- Nồi/chảo phải dùng được cho bếp từ.
- Nồi/chảo nếu tự mua thì nên dùng thử xem có hiện tượng gì bất thường không.
- Nồi/chảo tự mua phải phẳng và có nắp đáy thoát khí đi kèm

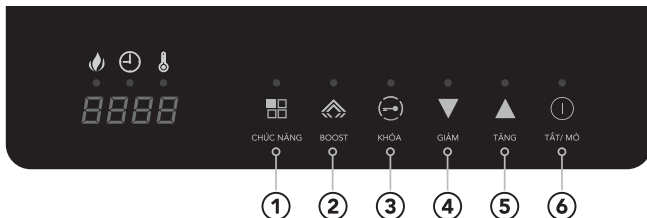
V. BẢO DƯỠNG VÀ VỆ SINH HÀNG NGÀY

- Rút phích cắm điện trước khi vệ sinh thiết bị. Chỉ làm sạch khi bề mặt đã nguội.
- Để làm sạch tấm kính, bảng điều khiển và vỏ, hãy sử dụng một miếng vải mềm đối với các vết bẩn nhẹ. Đối với vết dầu mỡ/bụi bẩn, hãy làm sạch bằng một miếng vải ẩm sạch với chất tẩy rửa trung tính.
- Khi quạt tản nhiệt đã tắt, bạn có thể làm sạch bụi bẩn bằng bàn chải.
- Để tránh hư hỏng, không rửa thiết bị trực tiếp bằng nước.
- Để bảo vệ bếp từ, đảm bảo phích cắm và ổ cắm tiếp xúc tốt trước khi sử dụng.
- Để kéo dài tuổi thọ của thiết bị, không rút dây nguồn trực tiếp trong khi đang vận hành. Chờ cho đến khi quạt ngừng chạy, sau đó rút phích cắm của thiết bị.
- Nhấn "Bật/ Tắt" trước, sau đó rút dây nguồn.

- Vui lòng rút dây nguồn và cất đi khi không sử dụng trong một thời gian dài.
- Tất cả các dịch vụ bảo dưỡng sửa chữa phải được thực hiện bởi Trung tâm bảo hành hoặc đại lý được ủy quyền.

VI. HƯỚNG DẪN VẬN HÀNH

* Kiểu hiển thị 1



1. Nút Bật/Tắt:

Cắm phích cắm vào, tất cả đèn LED nhấp nháy và kêu "BÍP" trong thời gian ngắn, Màn hình LED hiển thị "C". Nhấn BẬT/TẮT (⑥) một lần nữa, vào chế độ chờ. Màn hình LED hiển thị "ON".

2. Chức năng/ Nhiệt độ/ Hẹn giờ

Nhấn nhẹ nút Chức năng (①) để chọn chức năng/mục đích khác nhau. Bếp sẽ chuyển sang chế độ Nguồn>Nhiệt độ>hẹn giờ với mỗi lần nhấn. Sau đó ấn 2 nút ④ ⑤ dùng để Giảm (-)/ Tăng (+) khi điều chỉnh mức độ gia nhiệt: Có tất cả 10 cấp độ công suất từ 200 đến 2000w.

Mức nhiệt độ tương ứng là từ 60°C đến 240°C.

2 nút này cũng dùng để cài đặt tăng giảm thời gian trong chức năng Hẹn giờ.

Dưới đây là chi tiết về 10 mức công suất/nhiệt độ:

Lưu ý: Cài đặt mặc định của nhà sản xuất với công suất 1600 W tương ứng mức nhiệt 180°C

Cài đặt Công suất có 10 mức:

200>400>600>800>1000>1200>1400>1600>1800>2000 W

Cài đặt NHIỆT ĐỘ có 10 cấp: 60>80>100>120>140>160>180>200>220>240°C

3. Hệ thống khóa trẻ em an toàn:

Nhấn nút khóa (③) 1 giây để khóa tất cả chức năng.

màn hình Led sẽ hiển thị "LO", không thể điều chỉnh nguồn/ nhiệt độ/ hẹn giờ ở trạng thái bị khóa.

Để mở KHÓA, nhấn lại nút khóa 3 giây sẽ trở về chế độ lựa chọn, Hoặc nhấn nút BẬT/TẮT (⑥) để chuyển sang chế độ chờ.

- > Khi bị khóa, màn hình sẽ nhấp nháy giữa thời gian còn lại và cài đặt.
- > Không thể thực hiện thay đổi nào (chế độ, mức nhiệt hoặc thời gian).

4. Chế độ hẹn giờ:

Nhấn nút (⌚) để vào cài đặt hẹn giờ (từ 1 phút đến 240 phút). Đèn LED (⌚) sẽ nhấp sáng tương ứng bên cạnh, sau khoảng 5 giây bếp hoàn thành cài đặt hẹn giờ.

Nhấn nút Giảm (-)/ Tăng (+) để đặt thời gian nấu. nhấn nhẹ (+) là tăng 1 phút;

Nhấn (-) là giảm 1 phút.

Sau khi cài đặt, nhấn (⌚) một lần nữa để xác nhận mục nhập hoặc đợi một thời gian ngắn cho đến khi mục nhập được chấp nhận và màn hình ngừng nhấp nháy.

Khi thời gian đã nhập có trôi qua, một tiếng bíp phát ra và thiết bị tự động chuyển sang chế độ chờ.

Lưu ý: Nếu bạn muốn hủy hẹn giờ, nhấn ON/OFF để trở về chế độ chờ hoặc nhấn và giữ (⌚) để tiếp tục chế độ nhiệt độ hoặc công suất mong muốn.

5. Chế độ Booster

Nhấn **BOOSTER** (⚡) để bắt đầu chức năng này, đèn báo tương ứng sẽ sáng, màn hình LED hiện thị chữ "b", bếp bắt đầu làm nóng với công suất cao nhất. Sau khi làm nóng 10 phút bếp sẽ trở về trạng thái ban đầu.

Quạt tiếp tục hoạt động

Quạt sẽ tiếp tục hoạt động trong 1 phút để tản nhiệt sau khi nấu xong.

Tự động tắt khi hoạt động liên tục trong 2 giờ

Ở chế độ làm việc, bếp sẽ tự động tắt nếu hoạt động liên tục trong 2 giờ mà không có bất kỳ thao tác điều khiển, điều chỉnh chức năng nào, ngoại trừ chế độ hẹn giờ và cài đặt sẵn.

* Kiểu hiển thị 2



CHÚ Ý: Hình ảnh mang tính chất minh họa, có thể thay đổi theo model thực tế.

1. Nút tăng (+)/ giảm (-)

Sử dụng nút(+) và(-) để điều chỉnh mức độ gia nhiệt theo công suất. Có 10 mức điều chỉnh công suất từ 200W đến 2000W. Ngoài ra 2 nút này cũng để cài đặt thời gian tăng hoặc giảm khi chọn chức năng "Hẹn giờ".

2. Nút Bật/ Tắt

Cắm phích cắm vào nguồn điện,tất cả các đèn LED nhấp nháy, còi kêu "Bíp" trong thời gian ngắn.Màn hình LED chỉ báo "----". Nhấn nút "Bật /Tắt" bếp sẽ vào chế độ chờ khi đó màn hình LED sẽ chỉ báo "ON".

3. Nút chức năng

"Lẩu", "Nấu canh", "Chiên/xào"

Nhấn vào chức năng cần sử dụng như "Lẩu", "Nấu canh", "Chiên/xào". Đèn Led sẽ sáng để báo hiệu chức năng chọn đã được kích hoạt. Đối với "Lẩu", "Nấu canh", "Chiên/xào" sẽ hiển thị công suất mặc định khi ấn là 1800W, 1400W, 2000W.

Hẹn giờ: Hẹn giờ và nhiệt độ có thể điều chỉnh theo mong muốn của bạn. Bộ đếm thời gian có thể được điều chỉnh lên đến 240 phút.

Chi tiết các mức năng lượng:

Lẩu: 200 - 400 - 600 - 800 - 1000 - 1200 - 1400 - 1600 - 1800 - 2000W

Nấu canh: 200 - 400 - 600 - 800 - 1000 - 1200 - 1400 - 1600 - 1800 - 2000W

Chiên xào: 200 - 400 - 600 - 800 - 1000 - 1200 - 1400 - 1600 - 1800 - 2000W

Đun nước

Nhấn vào chức năng “Đun nước” để kích hoạt chế độ đun nước. Đèn LED tại chế độ đun nước sáng báo hiệu chế độ đun nước đã được kích hoạt. Đối với chế độ đun nước này, công suất sẽ được hiển thị mặc định là 2000W và không điều chỉnh được mức công suất.

Thời gian hẹn giờ mặc định được cài đặt sẵn là 15 phút. Người dùng có thể đặt lại thời gian đun nhưng chỉ trong khoảng thời gian từ 0 đến 15 phút.

4. Nút hẹn giờ:

Nhấn nút Tăng & Giảm để cài đặt thời gian nấu. Nhấn nhẹ (+) là tăng 1 phút, nhấn (-) là giảm 1 phút.

Sau khi cài đặt, nhấn “Hẹn giờ” một lần nữa để xác nhận mục nhập hoặc đợi một thời gian ngắn cho đến khi mục nhập được chấp nhận và màn hình ngừng nhấp nháy. Khi thời gian hẹn giờ đã hết, một tiếng “Bíp” phát ra và thiết bị tự động chuyển sang chế độ chờ.

Lưu ý: Muốn hủy chế độ hẹn giờ, người dùng có thể làm theo 2 cách:

Cách 1: Nhấn 1 lần nữa vào phím hẹn giờ để hủy chế độ hẹn giờ.

Cách 2: Nhấn nút “Bật/Tắt” để tắt chế độ hẹn giờ.

5. Hệ thống khóa trẻ em an toàn:

Nhấn và giữ nút “Khóa” khoảng 3 giây để khóa tất cả các chức năng nhấn phím. Đèn Led báo hiệu sẽ sáng, màn hình LED sẽ hiển thị “Loc”. Tất cả các phím chức năng sẽ bị vô hiệu hóa, không điều chỉnh được công suất, hẹn giờ, các chế độ nấu. Chỉ duy nhất phím “Bật/Tắt” là có thể sử dụng để tắt bếp. Để hủy chế độ khóa trẻ em. Nhấn và giữ nút “Khóa” trong khoảng 3 giây, chức năng “Khóa” và Led báo hiệu sẽ tắt. Các chức năng nấu lại trở lại hoạt động bình thường.

6. Nút tạm dừng:

Nhấn nút “Tạm dừng” để chuyển sang trạng thái bật chức năng Tạm dừng, đèn Led báo hiệu sẽ sáng, màn hình Led sẽ hiển thị “P” báo hiệu bếp đã vào trạng thái tạm dừng. Khi đó chế độ gia nhiệt sẽ dừng lại. Để hủy bỏ chế độ tạm dừng, nhấn lại phím tạm dừng 1 lần nữa, khi đó bếp lại trở lại chế độ gia nhiệt. Trong chế độ tạm dừng nếu thời gian quá 10 phút, bếp sẽ tắt và chuyển sang trạng thái chờ “----”.

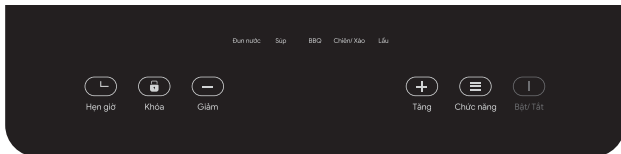
Quạt tiếp tục hoạt động

Quạt sẽ tiếp tục hoạt động trong 1 phút để tản nhiệt sau khi nấu xong.

Tự động tắt khi hoạt động liên tục trong 2 giờ

Ở chế độ làm việc, bếp sẽ tự động tắt nếu hoạt động liên tục trong 2 giờ mà không có bất kỳ thao tác điều khiển, điều chỉnh chức năng nào, ngoại trừ chế độ hẹn giờ và cài đặt sẵn.

* Kiểu hiển thị 3



CHÚ Ý: Hình ảnh mang tính chất minh họa, có thể thay đổi theo model thực tế.

1. Nút tăng (+)/ giảm (-)

2 nút (+) (-) dùng để điều chỉnh mức độ gia nhiệt. Có 10 mức, từ 200W đến 2000W. Nhiệt độ tương ứng nằm trong khoảng từ 60 đến 240°C. Ngoài ra 2 nút đó cũng để cài đặt thời gian trong chức năng "Hẹn giờ". Sau khi bật nguồn thiết bị, hãy chọn chức năng mong muốn bằng cách nhấn "Chức năng".

2. Nút Bật/ Tắt

Cắm phích cắm vào, tất cả đèn LED nhấp nháy và kêu "Bíp" trong thời gian ngắn. Màn hình LED chỉ báo "C" và đèn LED chỉ báo nguồn nhấp nháy. Nhấn "Bật/ Tắt" lần nữa, vào chế độ chờ. Màn hình LED chỉ báo "ON".

3. Nút chức năng

Lẩu, Chiên/xào, BBQ

Nhấn "Chức năng" để kích hoạt biểu tượng trên màn hình LED. Hiện thị trên màn hình là khác nhau đối với từng chức năng. Đối với "Lẩu", "Chiên/ xào", "BBQ" sẽ hiển thị 1400 W, 240°C, 220°C

Hẹn giờ: Hẹn giờ và nhiệt độ có thể điều chỉnh theo mong muốn của bạn. Bộ đếm thời gian có thể được điều chỉnh lên đến 240 phút.

Chi tiết các mức năng lượng:

Lẩu : 200 – 400 – 600 – 800 – 1000 – 1200 – 1400 – 1600 – 1800 – 2000 W

Xào : 60 – 80 – 100 – 120 – 140 – 160 – 180 – 200 – 220 – 240°C

Thịt nướng: 60 – 80 – 100 – 120 – 140 – 160 – 180 – 200 – 220 – 240°C

Đun nước

Nhấn "Chức năng" để kích hoạt biểu tượng "Đun nước" trên màn hình LED. Hiện thị trên màn hình là khác nhau đối với từng chức năng. Đối với "Đun nước", nó sẽ hiển thị (2000W), "Súp" là (1600W).

Theo mặc định, các giá trị này là thời lượng của 2 chức năng. Khi đạt đến thời gian cài đặt trước, thiết bị sẽ tự động tắt.

Cả 2 chức năng đã được nhà sản xuất cài đặt sẵn, không điều chỉnh hẹn giờ hay các điều chỉnh khác.

4. Nút hẹn giờ:

Nhấn nút Tăng & Giảm để cài đặt thời gian nấu. Nhấn nhẹ (+) là tăng 1 phút, nhấn (-) là giảm 1 phút.

Sau khi cài đặt, nhấn "Hẹn giờ" một lần nữa để xác nhận mục nhập hoặc đợi một thời gian ngắn cho đến khi mục nhập được chấp nhận và màn hình ngừng nhấp nháy. Khi thời gian hẹn giờ đã hết, một tiếng "Bíp" phát ra và thiết bị tự động chuyển sang chế độ chờ.

Lưu ý: Muốn hủy chế độ hẹn giờ, nhấn nút "Bật/Tắt" để trở về chế độ chờ hoặc nhấn và giữ hẹn giờ để tiếp tục chế độ nhiệt độ hoặc công suất mong muốn.

5. Hệ thống khóa trẻ em an toàn:

Nhấn nút "Khóa" khoảng 1 giây để khóa tất cả các chức năng.

Màn hình Led sẽ hiển thị "LO", không thể điều chỉnh công suất/ nhiệt độ/ hẹn giờ ở trạng thái bị khóa.

Để nhả "Khóa", nhấn lại nút "Khóa" khoảng 3 giây. Nó sẽ trở về chế độ lựa chọn, hoặc nhấn nút "Bật/ Tắt" để chuyển sang chế độ chờ.

> Khi bị khóa, màn hình sẽ nhảy giữa thời gian còn lại và cài đặt.

> Không thể thực hiện thay đổi nào (chế độ, cấp độ hoặc thời gian).

Quạt tiếp tục hoạt động

Quạt sẽ tiếp tục hoạt động trong 1 phút để tản nhiệt sau khi nấu xong.

Tự động tắt khi hoạt động liên tục trong 2 giờ

Ở chế độ làm việc, bếp sẽ tự động tắt nếu hoạt động liên tục trong 2 giờ mà không có bất kỳ thao tác điều khiển, điều chỉnh chức năng nào, ngoại trừ chế độ hẹn giờ và cài đặt sẵn.

* Kiểu hiển thị 4



CHÚ Ý: Hình ảnh mang tính chất minh họa, có thể thay đổi theo model thực tế.

1. Nút Bật/ Tắt

Cắm phích cắm vào nguồn điện, tắt cả các đèn LED sáng trong 1 giây rồi tắt, còi kêu "Bíp" trong thời gian ngắn. Màn hình LED hiển thị " - - - - ". Nhấn phím "Bật/ Tắt" bếp sẽ vào trạng thái sẵn sàng gia nhiệt khi đó màn hình LED sẽ hiển thị "-ON-".

2. Nút Chức năng

Khi bếp đang trong trạng thái sẵn sàng gia nhiệt nhấn phím "Chức năng" để sử dụng các chức năng của bếp như Lẩu, Đun nước, Xào, Nấu canh, Giữ ấm.

- Nhấn phím chức năng lần 1 để bếp hoạt động ở chế độ Lẩu.
- Nhấn phím chức năng lần 2 để bếp hoạt động ở chế độ Đun nước.
- Nhấn phím chức năng lần 3 để bếp hoạt động ở chế độ Xào.
- Nhấn phím chức năng lần 4 để bếp hoạt động ở chế độ Nấu Canh.
- Nhấn phím chức năng lần 5 để bếp hoạt động ở chế độ Giữ ấm.
- Nhấn phím chức năng lần 6 để bếp hoạt động ở chế độ Hầm.

Chế độ Lẩu: Khi nhấn phím "Chức năng" để chọn chế độ "Lẩu" thì bếp sẽ bắt đầu hoạt động ở 1800 W sau đó có thể điều chỉnh công suất của bếp theo các phím trượt slide.

Chế độ Đun nước: Khi nhấn phím "Chức năng" để chọn chế độ "Đun nước" thì bếp sẽ mặc định hoạt động ở 2200 W trong vòng 15 phút.

Chức năng Xào: Khi nhấn phím "Chức năng" để chọn chế độ "Xào" thì bếp sẽ mặc định bắt đầu ở 2200 W sau đó có thể điều chỉnh công suất của bếp theo các phím trượt slide.

Chức năng Nấu canh: Khi nhấn phím "Chức năng" để chọn chế độ "Nấu canh" thì bếp sẽ mặc định hoạt động ở 1600 W sau đó có thể điều chỉnh công suất theo các phím trượt Slide. Ở chế độ này khi hoạt động ở công suất từ 1600 W trở lên thì sau 6 phút thì bếp sẽ tự giảm công suất về 1400 W sau 11 phút thì giảm xuống 1200 W sau 21 phút thì giảm xuống 1000 W sau 60 phút thì giảm về 800 W, nếu không cài đặt hẹn giờ thì sau 120 phút bếp sẽ về chế độ chờ.

Chế độ Giữ ấm: Khi nhấn phím "Chức năng" để chọn chế độ "Giữ ấm" thì bếp sẽ bắt đầu mặc định hoạt động ở 60°C, thời gian mặc định tắt chức năng là 4h đồng hồ.

Chế độ Hầm: Khi nhấn phím "Chức năng" để chọn chế độ "Hầm" thì bếp sẽ mặc định bắt đầu ở 1600 W có thể điều chỉnh công suất của bếp theo các phím trượt slide. Sau 06 phút kể từ khi bắt đầu bật chức năng "Hầm", bếp tự giảm công suất về 1400, sau 10 phút bếp tự giảm công suất về 1200 và chạy ổn định ở mức công suất này, nếu người dùng không cài thời gian hẹn giờ sau 30 phút bếp tự chuyển về chế độ chờ.

Chi tiết các mức năng lượng: 200, 400, 800, 1000, 1200, 1400, 1600, 1800, 2200

3. Nút hẹn giờ

Để tăng thời gian hẹn giờ nhấn phím thứ 8 hoặc 9 của thanh trượt để giảm thời gian hẹn giờ nhấn phím thứ 1 hoặc 2 của thanh trượt, khi hết thời gian hẹn giờ còi kêu 1 tiếng "Bíp" để thông báo rồi bếp chuyển sang chế độ chờ. Để hủy hẹn giờ, có 2 cách:

- Cách 1: Tăng giảm thời gian hẹn giờ sao cho thời gian hẹn giờ về mốc "0:00" và màn hình led hiển thị thời gian sẽ nhấp nháy 4 lần và sẽ tắt sau 5 giây và chức năng hẹn giờ bị hủy.
- Cách 2: Khi chuyển các chức năng khác sẽ hủy chức năng hẹn giờ.

4. Nút Khóa trẻ em

Nhấn và giữ phím "Khóa" khoảng 3 giây để khóa tất cả các chức năng nhấn phím, màn hình Led sẽ hiển thị "LO". Tất cả các phím chức năng sẽ bị vô hiệu hóa, không điều chỉnh được công suất, hẹn giờ, các chế độ nấu. Chỉ duy nhất phím "Bật/Tắt" là có thể sử dụng để tắt bếp. Để hủy chế độ khóa, nhấn và giữ phím "Khóa" trong khoảng 3 giây, chức năng khóa sẽ tắt, màn hình Led sẽ tắt hiển thị "LO". Các phím chức năng còn lại sẽ lại hoạt động như bình thường.

VII. SỰ CỐ VÀ PHƯƠNG HƯỚNG GIẢI QUYẾT

Trong quá trình vận hành, nếu xảy ra bất kỳ lỗi nào, vui lòng kiểm tra bảng sau trước khi gọi dịch vụ. Dưới đây là một số lỗi phổ biến và kiểm tra để thực hiện.

HIỆN TƯỢNG LỖI	CÁC ĐIỂM CẦN KIỂM TRA	CÁCH KHẮC PHỤC
Sau khi cắm điện và nhấn phím “power”, thiết bị không có phản hồi.	Có phải mất điện không?	Sử dụng sau khi có điện trở lại.
	Cầu chì có bị đứt không?	Kiểm tra nguyên nhân gốc rễ một cách cẩn thận. Nếu không khắc phục được, vui lòng liên hệ Trung tâm bảo hành để được kiểm tra và sửa chữa.
	Phích cắm có được kết nối chắc chắn không?	
Hệ thống gia nhiệt bị gián đoạn khi đang sử dụng bình thường và nghe thấy tiếng “Bíp”.	Dụng cụ nấu không tương thích hoặc không có dụng cụ nấu nào?	Thay dụng cụ nấu tương thích cho bếp từ.
	Có phải dụng cụ nấu không được đặt ở vị trí trung tâm của vùng gia nhiệt không?	Đặt dụng cụ nấu ở trung tâm của vùng gia nhiệt đã xác định.
	Dụng cụ nấu có được làm nóng nhưng liên tục bị lấy ra không?	Đặt một dụng cụ nấu bên trong vùng gia nhiệt.
Không hoạt động khi đang bật gia nhiệt	Dụng cụ nấu không chứa gì bên trong hoặc nhiệt độ quá cao?	Kiểm tra thiết bị có đang bị sử dụng sai cách hay không.
	Ô thông gió/thoát nhiệt có bị tắc hoặc bụi bẩn tích tụ không?	Loại bỏ những thứ làm tắc nghẽn cửa hút/thoát khí. Vận hành lại thiết bị sau khi làm mát.
	Bếp có hoạt động liên tục (thời gian tùy thuộc vào chức năng nấu) mà không có bất kỳ thao tác điều khiển nào không?	Đặt lại các chế độ nấu hoặc sử dụng chức năng hẹn giờ.
Mã lỗi kiểu hiển thị 1	E0: IGBT quá nhiệt E1: Không có dụng cụ nấu hoặc dụng cụ nấu không tương thích E2: Cảnh báo điện áp thấp E3: Cảnh báo điện áp cao E4: Cảm biến trên mâm từ bị lỗi E6: Mặt kính quá nhiệt E7: Cảm biến trên IGBT hồ mạch E8: Cảm biến trên IGBT ngăn mạch E9: Cảm biến trên mâm từ hồ mạch EE: Cảm biến trên mâm từ ngăn mạch H: Cảnh báo nhiệt độ trên bề mặt kính cao	Khi hiển thị báo lỗi E1, vui lòng kiểm tra xem dụng cụ nấu có phù hợp không hoặc bật lại thiết bị sau khi thiết bị đã nguội tự nhiên. Khi hiển thị E2, E3 vui lòng kiểm tra điện áp đầu vào. Khi hiển thị E0, E4, E6, E7, E8, E9, EE vui lòng liên hệ Trung tâm bảo hành để được kiểm tra và sửa chữa.

HIỆN TƯỢNG LỖI	CÁC ĐIỂM CẦN KIỂM TRA	CÁCH KHẮC PHỤC
Mã lỗi kiểu hiển thị 2	E0: Lỗi kết nối giữa mạch nguồn và mạch hiển thị E1: Không có dụng cụ nấu hoặc dụng cụ nấu không tương thích E2: Cảnh báo điện áp thấp E3: Cảnh báo điện áp cao E4: Cảm biến trên mâm từ bị hở mạch E5: Cảm biến trên mâm từ bị ngắn mạch E6: Cảm biến trên IGBT bị hở mạch E7: Cảm biến trên IGBT bị ngắn mạch E8: Mặt kính quá nhiệt E9: IGBT quá nhiệt	Khi hiển thị lỗi E1, vui lòng kiểm tra xem dụng cụ nấu có phù hợp không hoặc bật lại thiết bị sau khi thiết bị đã nguội tự nhiên. Khi hiển E2, E3 vui lòng kiểm tra điện áp đầu vào. Khi hiển E0, E4, E5, E6, E7, E8, E9 vui lòng liên hệ Trung tâm bảo hành để được kiểm tra và sửa chữa.
Mã lỗi kiểu hiển thị 3	E0: Không có dụng cụ nấu hoặc dụng cụ nấu không tương thích E1: Cảm biến trên IGBT hở mạch/ngắn mạch E2: IGBT quá nhiệt E3: Cảnh báo điện áp cao E4: Cảnh báo điện áp thấp E5: Cảm biến trên mâm từ hở/ngắn mạch E6: Mặt kính quá nhiệt	Khi hiển thị báo lỗi E0, vui lòng kiểm tra xem dụng cụ nấu có phù hợp không hoặc bật lại thiết bị sau khi thiết bị đã nguội tự nhiên. Khi hiển E3, E4 vui lòng kiểm tra điện áp đầu vào. Khi hiển E1, E2, E5, E6 liên hệ Trung tâm bảo hành để được kiểm tra và sửa chữa.
Mã lỗi kiểu hiển thị 4	E0: Lỗi kết nối giữa mạch nguồn và mạch hiển thị E1: Không có dụng cụ nấu hoặc dụng cụ nấu không tương thích E2: Cảnh báo điện áp thấp E3: Cảnh báo điện áp cao E4: Cảm biến trên mâm từ bị hở mạch E5: Cảm biến trên mâm từ bị ngắn mạch E6: Cảm biến trên IGBT bị hở mạch E7: Cảm biến trên IGBT bị ngắn mạch E8: Mặt kính quá nhiệt E9: IGBT quá nhiệt	Khi hiển thị lỗi E1, vui lòng kiểm tra xem dụng cụ nấu có phù hợp không hoặc bật lại thiết bị sau khi thiết bị đã nguội tự nhiên. Khi hiển E2, E3 vui lòng kiểm tra điện áp đầu vào. Khi hiển E0, E4, E5, E6, E7, E8, E9 vui lòng liên hệ Trung tâm bảo hành để được kiểm tra và sửa chữa.

CHÚ Ý

Nếu các biện pháp trên không thể khắc phục được sự cố, hãy rút phích cắm của thiết bị ngay lập tức, liên hệ với Trung tâm bảo hành để được kiểm tra và sửa chữa, ghi lại mã lỗi và báo cáo cho Trung tâm bảo hành. Để tránh mọi nguy hiểm và hư hỏng cho thiết bị, không tự ý tháo rời hoặc sửa chữa thiết bị.



CÔNG TY CỔ PHẦN ĐIỆN MÁY GIA DỤNG HÒA PHÁT HÀ NAM

Địa chỉ: KCN Hòa Mạc, P. Duy Tiên, Ninh Bình

Miền Bắc

Văn phòng Hà Nội: 39 Nguyễn Đình Chiểu, P. Hai Bà Trưng, Hà Nội
ĐT: 024 62797088 | Fax: 024 62797085

Miền Trung

Chi nhánh Đà Nẵng: 171 Trường Chinh, P. An Khê, Đà Nẵng
ĐT: 0236.3588558 | Fax: 0236 3588557

Miền Nam

Chi nhánh TP.HCM: 22 Võ Văn Kiệt, P. Bến Thành, TP. Hồ Chí Minh
ĐT: 028 38404688 | Fax: 028 38409605



HOA PHÁT
ĐIỆN MÁY GIA DỤNG

 **1800 64 64 96**
 [dienmaygiadungHoaPhat](https://www.facebook.com/dienmaygiadungHoaPhat)